

Số: 1195/QĐ-UBND

Phúc Thuận, ngày 31 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc công khai dự toán ngân sách Nhà nước
phường Phúc Thuận năm 2026**

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG PHÚC THUẬN

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2025;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật đấu thầu, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật hải quan, Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật đầu tư, luật đầu tư công, Luật quản lý sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số: 163/2016/NĐ- CP ngày 21/12/2016 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ vào Thông tư số: 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ vào Nghị quyết số:104/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của HĐND tỉnh Thái Nguyên về việc phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ vào Quyết định số 2255/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc giao Dự toán ngân sách Nhà nước tỉnh Thái Nguyên năm 2026;

Căn cứ vào Nghị quyết số:25/NQ-HĐND ngày 29 tháng 12 năm 2025 của HĐND phường Phúc Thuận về việc phân bổ dự toán ngân sách nhà nước phường Phúc Thuận năm 2026;

Căn cứ vào Quyết định số 1193/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND phường Phúc Thuận về việc về việc phân bổ dự toán ngân sách nhà nước phường Phúc Thuận năm 2026;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai số liệu dự toán ngân sách Nhà nước phường Phúc Thuận năm 2026 theo các phụ biểu kèm theo Quyết định này.

(Biểu số 108/CK TC-NSNN; 109/CK TC-NSNN; 110/CK TC-NSNN; 111/CK TC-NSNN kèm theo)

Điều 2. Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn các đơn vị dự toán tổ chức thực hiện đảm bảo tuân thủ đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND phường, Trưởng phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Thường trực Đảng ủy (b/c);
- Thường trực HĐND phường(b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND phường;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, KTHTĐT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Dương Văn Diễn

UBND PHƯỜNG PHÚC THUẬN

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2026
(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: đồng

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	217.659.000.000	TỔNG SỐ CHI	217.659.000.000
I. Các khoản thu xã hưởng 100 %	914.000.000	I. Chi đầu tư phát triển	17.300.000.000
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	43.200.000.000	II. Chi thường xuyên	196.847.000.000
III. Thu bổ sung	173.545.000.000	III. Dự phòng	3.512.000.000
- Bổ sung cân đối ngân sách	97.162.000.000		
- Bổ sung có mục tiêu	76.383.000.000		
IV. Thu chuyển nguồn	0		

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.

UBND PHƯỜNG PHÚC THUẬN

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2026

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN	
		THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2
	Tổng số thu	226.665.000.000	217.659.000.000
I	Các khoản thu 100%	4.370.000.000	914.000.000
1	Phí, lệ phí	1.000.000.000	209.000.000
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác		-
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp	-	-
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định	-	-
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định	-	-
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định	-	-
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân	-	-
8	Thu khác	3.370.000.000	705.000.000
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	48.750.000.000	43.200.000.000
1	Các khoản thu phân chia	11.850.000.000	11.850.000.000
11	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	320.000.000	320.000.000
12	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình	-	-
13	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	-	-
14	Lệ phí trước bạ nhà, đất	11.530.000.000	11.530.000.000
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	36.900.000.000	31.350.000.000
21	Thu tiền sử dụng đất	20.000.000.000	15.300.000.000
22	Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước	1.000.000.000	850.000.000
23	Thu từ khu vực DNNN do Trung ương quản lý	200.000.000	-
24	Thu từ khu vực DN có vốn đầu tư nước ngoài	500.000.000	-
25	Thuế tài nguyên		-
26	Thuế giá trị gia tăng	6.500.000.000	6.500.000.000
27	Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.500.000.000	2.500.000.000
28	Thuế thu nhập cá nhân	6.200.000.000	6.200.000.000

29	Thuế tiêu thụ đặc biệt		-
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)	-	-
IV	Thu chuyển nguồn		-
V	Thu kết dư ngân sách năm trước	-	-
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	173.545.000.000	173.545.000.000
1	Thu bổ sung cân đối	97.162.000.000	97.162.000.000
2	Thu bổ sung có mục tiêu	76.383.000.000	76.383.000.000

UBND PHƯỜNG PHÚC THUẬN

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2026

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	1=2+3	2	3
	TỔNG CHI	217.659.000.000	17.300.000.000	200.359.000.000
	Trong đó:	-	-	-
1	Chi giáo dục	107.639.100.000	-	107.639.100.000
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	833.000.000	-	833.000.000
3	Chi y tế	-	-	-
4	Chi văn hóa, thông tin	360.000.000	-	360.000.000
5	Chi phát thanh, truyền thanh	225.000.000	-	225.000.000
6	Chi thể dục, thể thao	270.000.000	-	270.000.000
7	Chi bảo vệ môi trường	2.602.800.000	-	2.602.800.000
8	Chi các hoạt động kinh tế	26.566.300.000	17.300.000.000	9.266.300.000
9	Chi hoạt động của các cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	33.473.100.000	-	33.473.100.000
10	Chi cho công tác xã hội	38.656.000.000	-	38.656.000.000
11	Chi khác	3.521.700.000	-	3.521.700.000
12	Dự phòng	3.512.000.000	-	3.512.000.000

DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2026
(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Tên công trình	Thời gian khởi công hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12/2025	Giá trị đã thanh toán đến 31/12/2025	Dự toán năm 2026			
						Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân					Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
TỔNG SỐ		52.412	0	0	0	17.300	17.300	17.300	0
1. Công trình chuyển tiếp		41.112	0	0	0	13.005	13.005	13.005	
Xây dựng đường kết nối giữa phường Phúc Thuận sang phường Sông Công	2025-2027	11.912		0	0	305	305	305	
Cải tạo, nâng cấp đường trần Bến Đông, phường Phúc Thuận	2025-2027	3.300		0	0	2.700	2.700	2.700	
Cải tạo nâng cấp đường trần Trung nãg phường Phúc Thuận	2025-2027	11.000		0	0	5.000	5.000	5.000	
Nhà lớp học 3 tầng 12 phòng và nhà đa năng Trường THCS Minh Đức	2025-2027	14.900		0	0	5.000	5.000	5.000	
2. Công trình khởi công mới		11.300				4.295	4.295	4.295	

Cải tạo, nâng cấp đường trần TDP Quân Cay, phường Phúc Thuận	2025- 2027	3.300	0	0	0	2.000	2.000	2.000	
Quy hoạch phân khu 1/2000 trung tâm phường Phúc Thuận	2025- 2027	3.000		0	0	530	530	530	
Quy hoạch chi tiết 1/500 tái định cư phục vụ các dự án trên địa bàn phường Phúc Thuận	2025- 2027	2.500		0	0	500	500	500	
Quy hoạch chi tiết 1/500 tái định cư phục vụ các dự án quốc phòng trên địa bàn phường Phúc Thuận	2025- 2027	2.500		0	0	500	500	500	
Tiết kiệm 5% chi tiền đầu tư phát triển theo NQ số 245/2025/QH15 của Quốc hội	2025- 2027			0	0	765	765	765	